

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST-DS ngày 12/7/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T (Tổng Giám đốc)

- Bị đơn: Anh Lê Quang Hg - sinh năm 1972 và chị Bùi Thị H - sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: Tổ 60, khu 7, phường Cg, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo hợp đồng tín dụng số 01/2014/HĐ ngày 14/01/2014, tính đến thời điểm ngày 28/10/2019 anh Lê Quang H và chị Bùi Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền 71.584.883 đồng (Bảy mươi một triệu năm trăm tám mươi tư nghìn tám trăm tám mươi ba đồng); Trong đó: Nợ gốc: 40.100.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 23.052.466 đồng, lãi phạt quá hạn là: 8.432.417 đồng.

- Phương án trả nợ của bị đơn như sau: Anh Lê Quang H và chị Bùi Thị H cam kết trả toàn bộ số nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí phạt trả nợ trước hạn tính đến ngày 28/10/2019 với tổng số tiền: 71.584.883 đồng. Thời hạn trả nợ đến ngày 20/11/2019. Tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí phạt trả nợ trước hạn được tiếp tục tính từ ngày 29/10/2019 cho đến khi anh/chị: Lê Quang H – Bùi Thị H thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Trong trường hợp anh/chị: Lê Quang H – Bùi Thị H vi phạm cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp là (Quyền sử dụng 103,9 m² đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 072060, vào sổ cấp GCN QSDĐ số CH 1343 do UBND thành phố Hạ Long – tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 29/01/2013 đứng tên chủ sử dụng hợp pháp là ông Lê Quang H theo hợp đồng thế chấp số 02/2014HĐ ngày 14/01/2014 được Văn phòng công chứng Hưng Quảng chứng nhận ngày 14/01/2014, số công chứng 238.2014/HĐGD Quyền số 01. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 14/01/2014 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Hạ Long) để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay của anh H – chị H tại Ngân hàng. Sau khi phát mại tài sản thế chấp mà giá trị tài sản không đủ để thanh toán hết toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền tiếp tục yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại các tài sản khác của anh Hưng và chị Hà để thu hồi đủ toàn bộ số nợ của anh Hưng và chị Hà tại Ngân hàng.

Về án phí: Bị đơn anh Lê Quang H – Bùi Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 1.789.622 đồng (Một triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi hai đồng); Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền: 1.683.858 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn tám trăm năm mươi tám đồng) Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001250 ngày 12/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu HS, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định